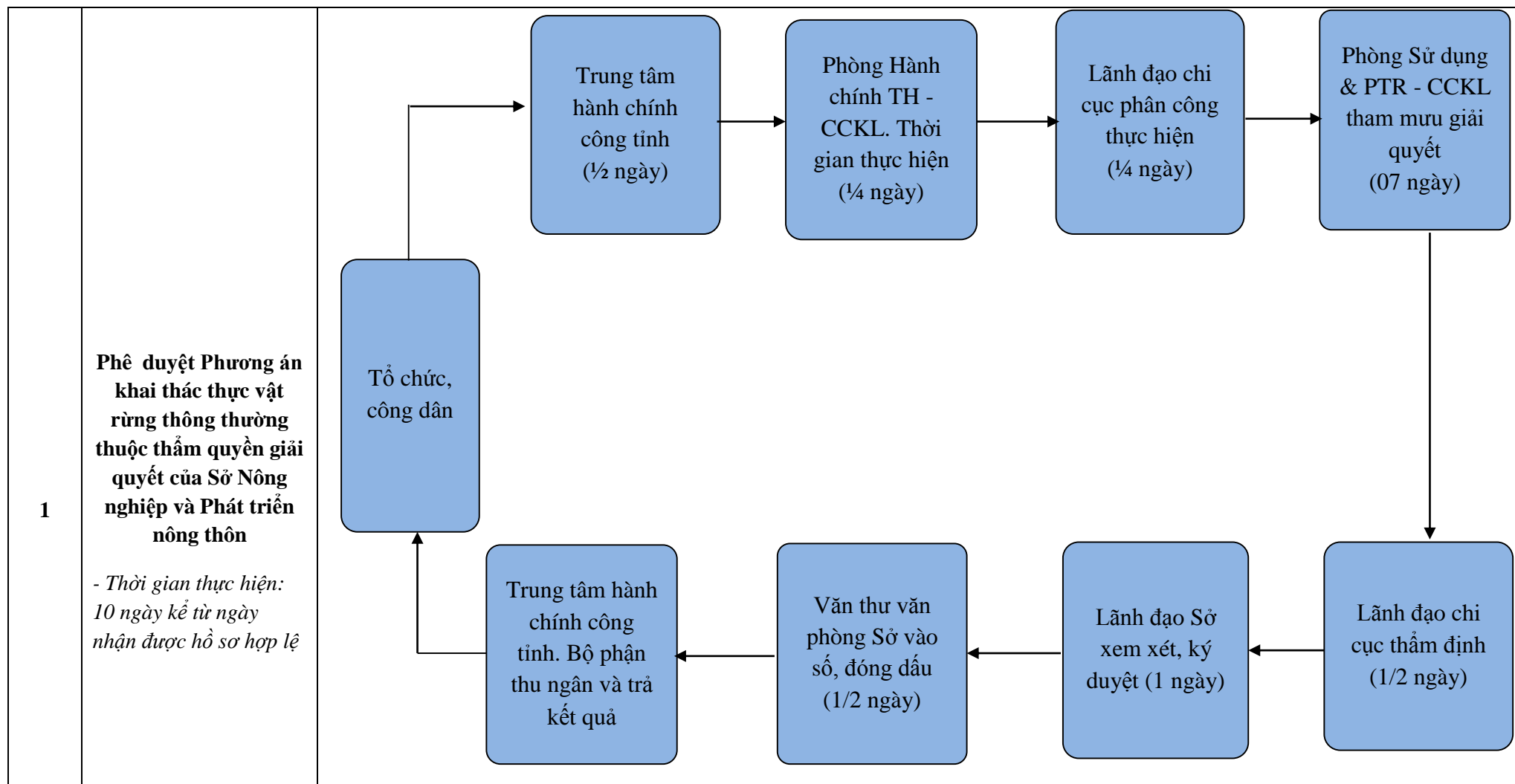
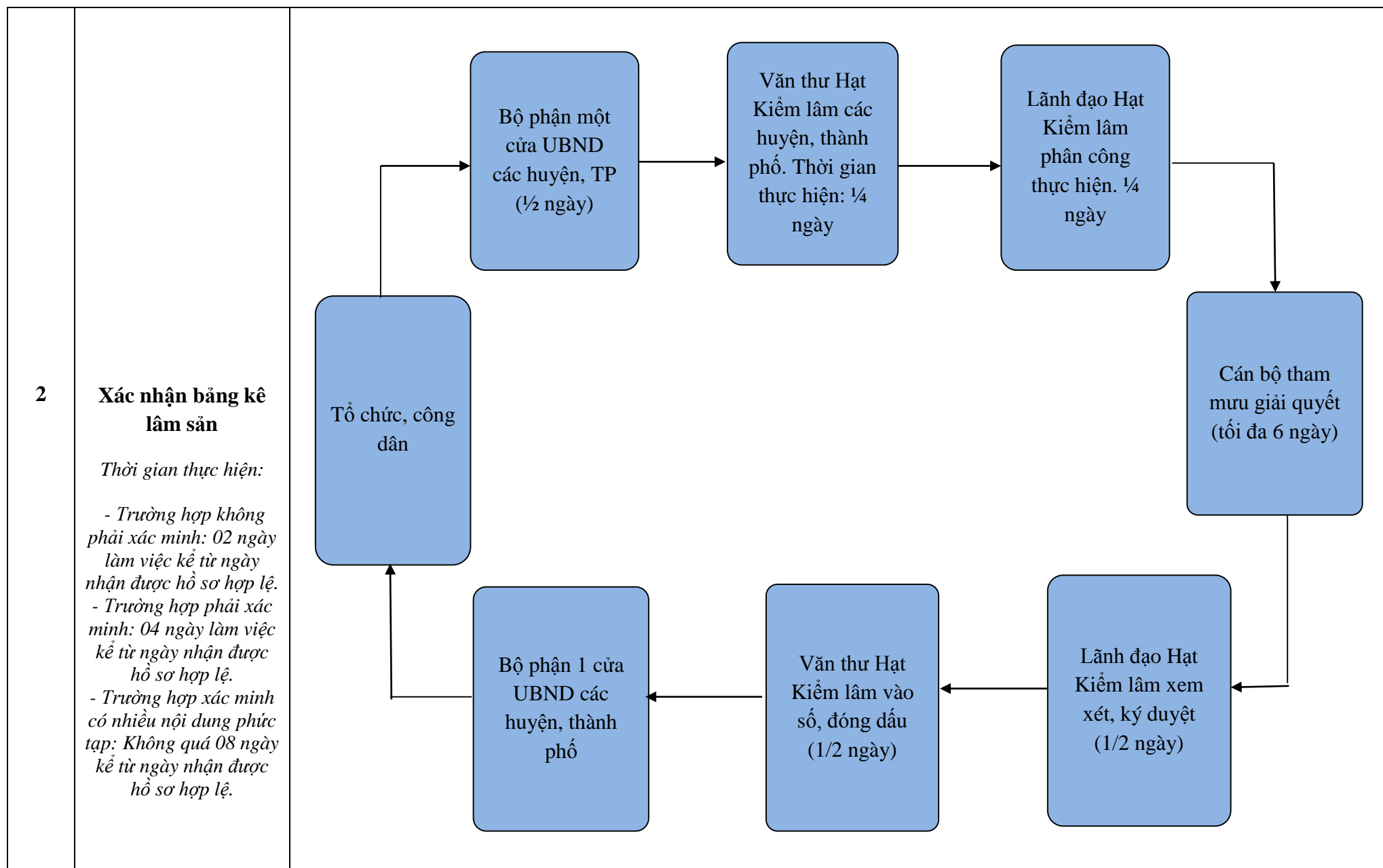
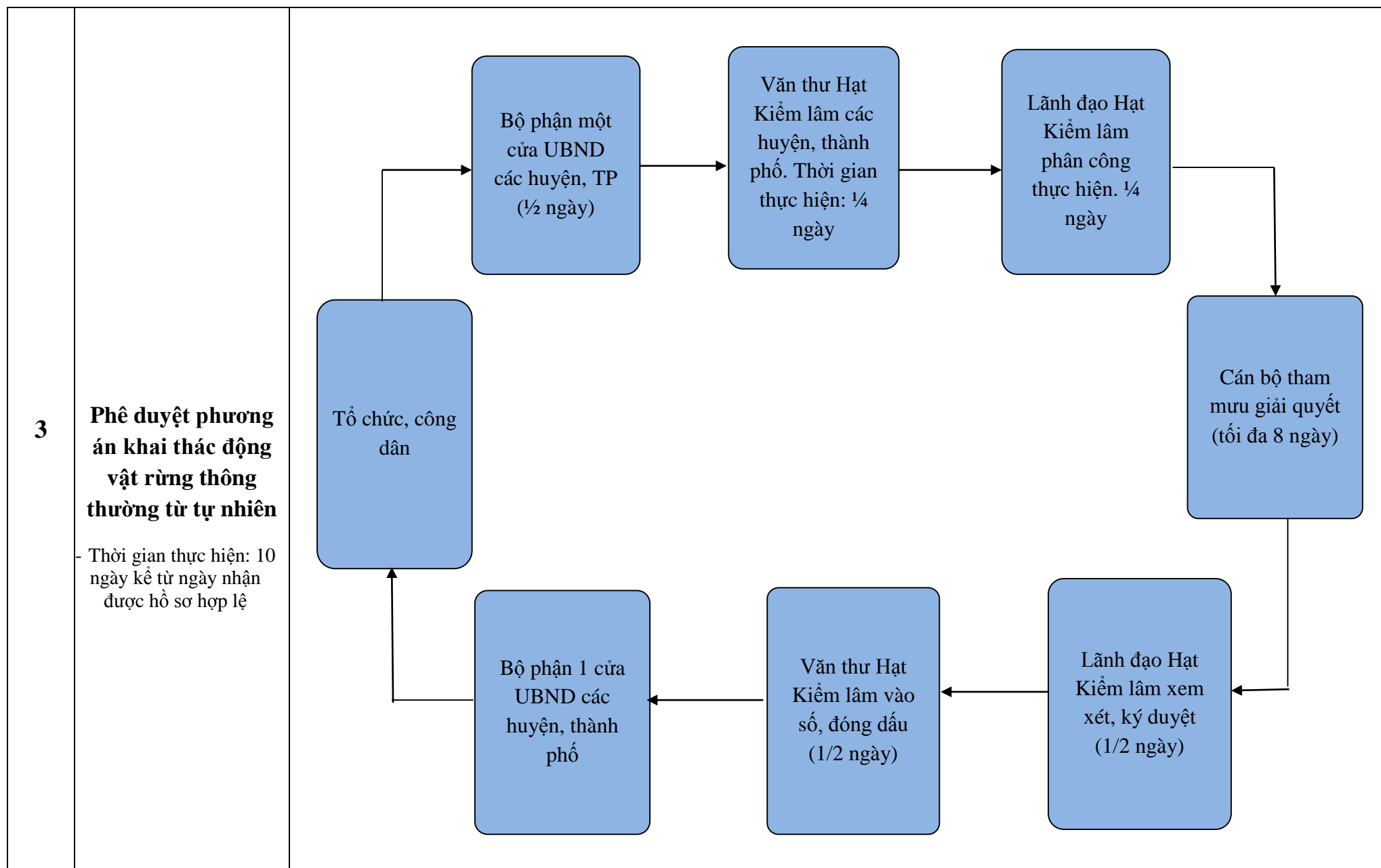


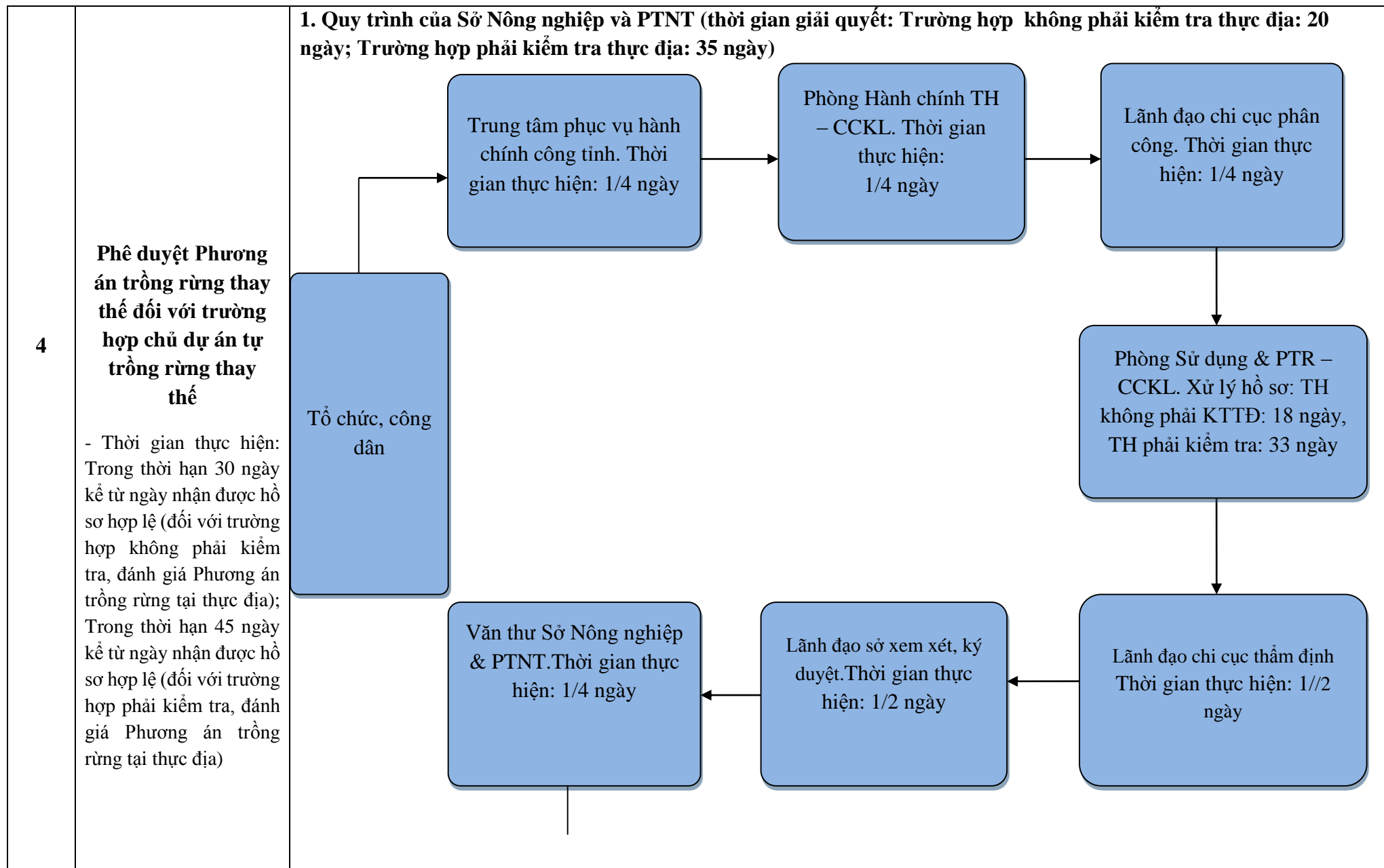
PHỤ LỤC 2:
DANH MỤC TTHC MỚI BAN HÀNH; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH LAI CHÂU

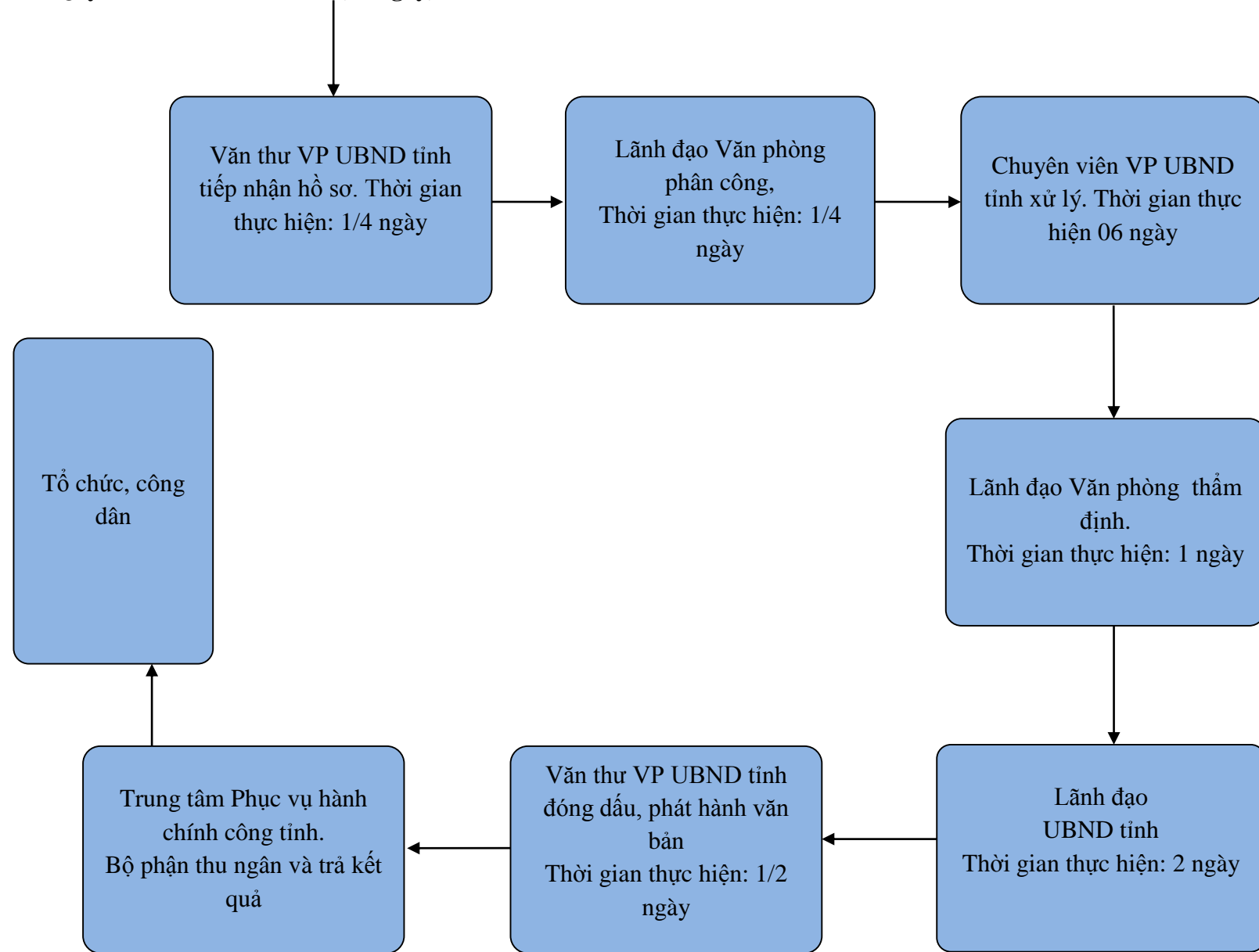
I. Quy trình TTHC ban hành mới (cấp tỉnh)









2.2. Quy trình của UBND tỉnh (10 ngày)

5

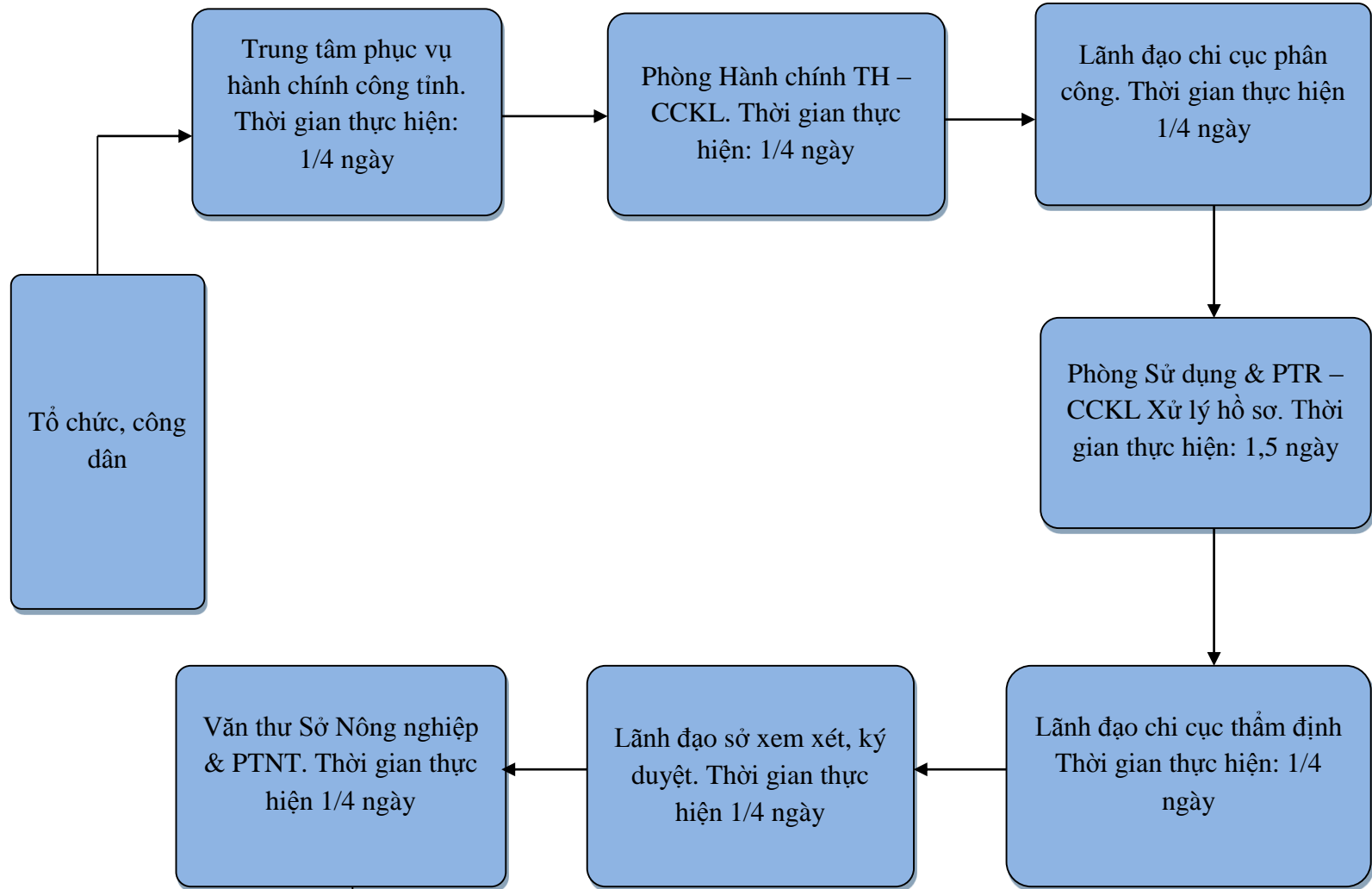
Phê duyệt dự toán, thiết kế Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế

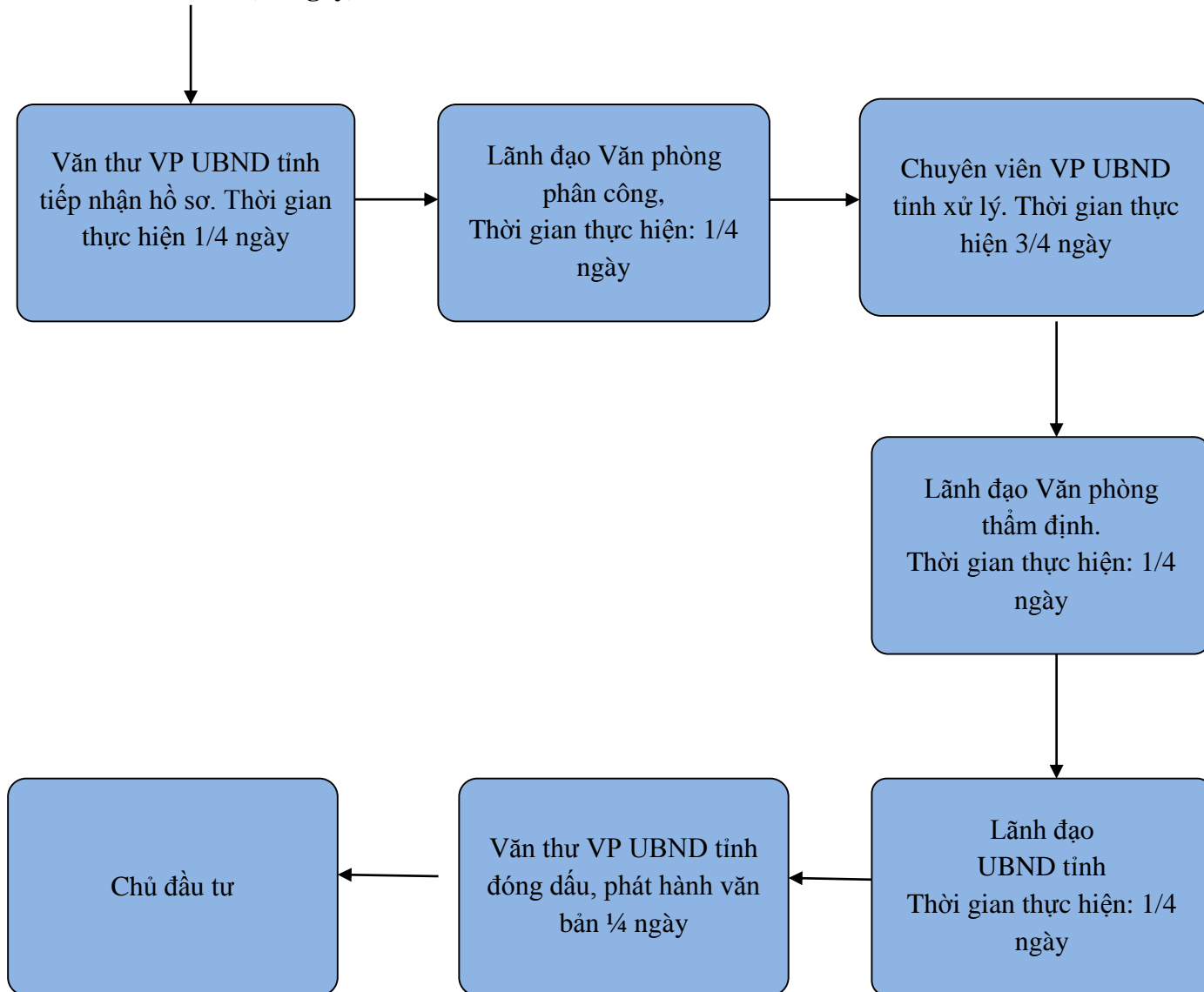
Thời gian thực hiện:
 Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bố trí đất để trồng rừng trên địa bàn: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ;
 Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không bố trí được đất để trồng rừng trên địa bàn: 43 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

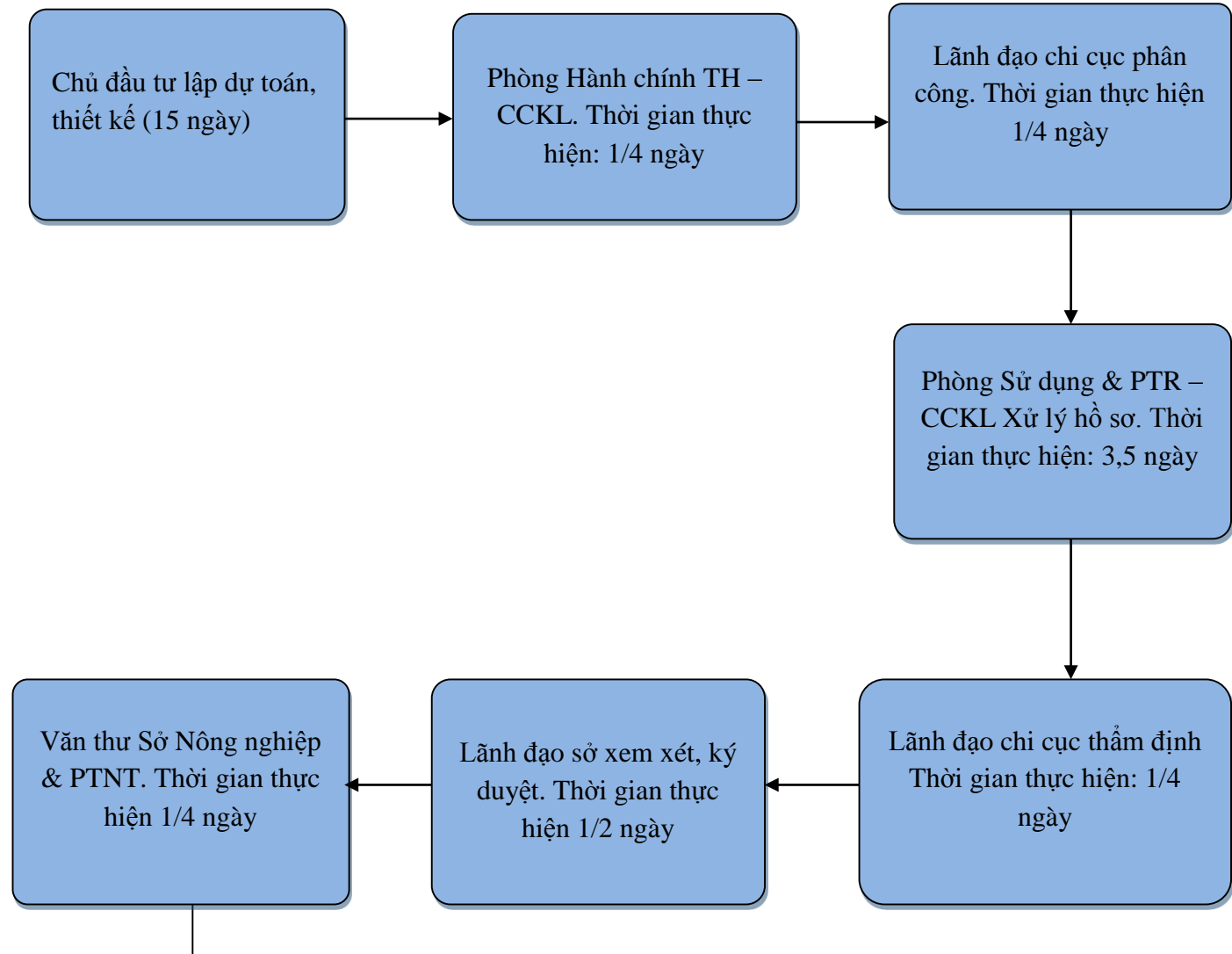
1. Trường hợp UBND tỉnh bố trí được quỹ đất để trồng rừng

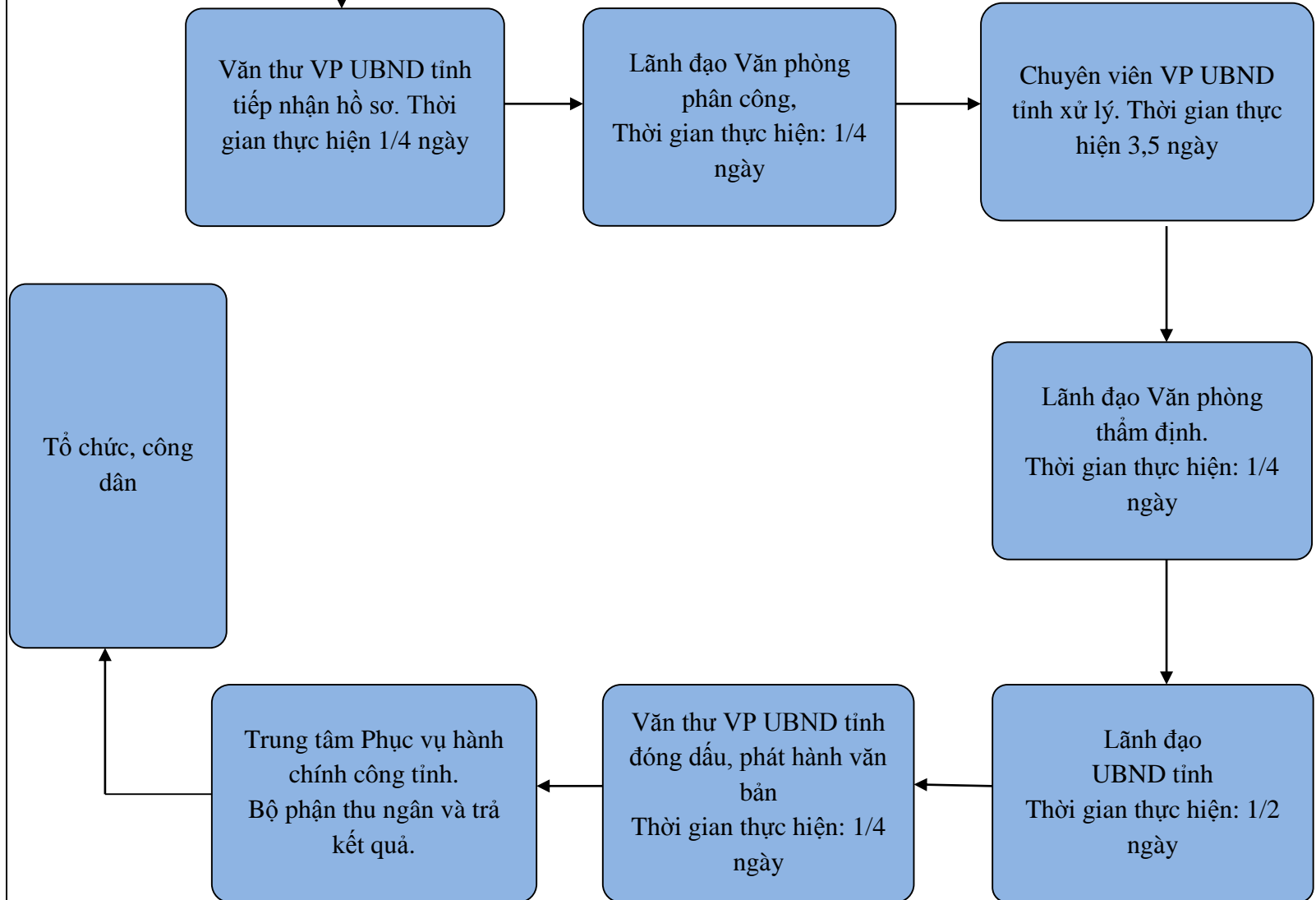
1.1. Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu cho UBND tỉnh giao đơn vị là chủ đầu tư (5 ngày)

a) Quy trình của Sở Nông nghiệp và PTNT (3 ngày)



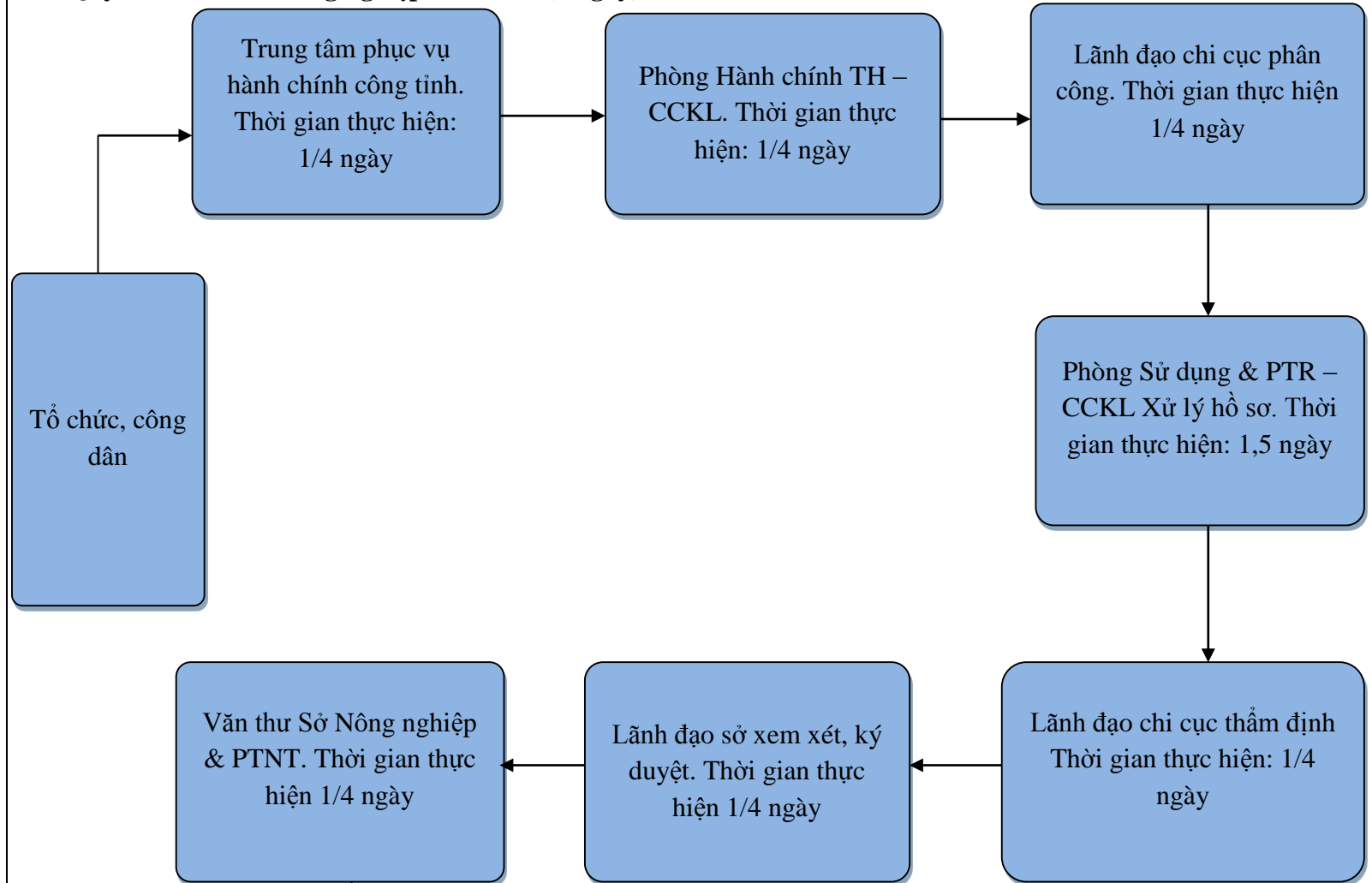
b) Quy trình của UBND tỉnh (02 ngày)

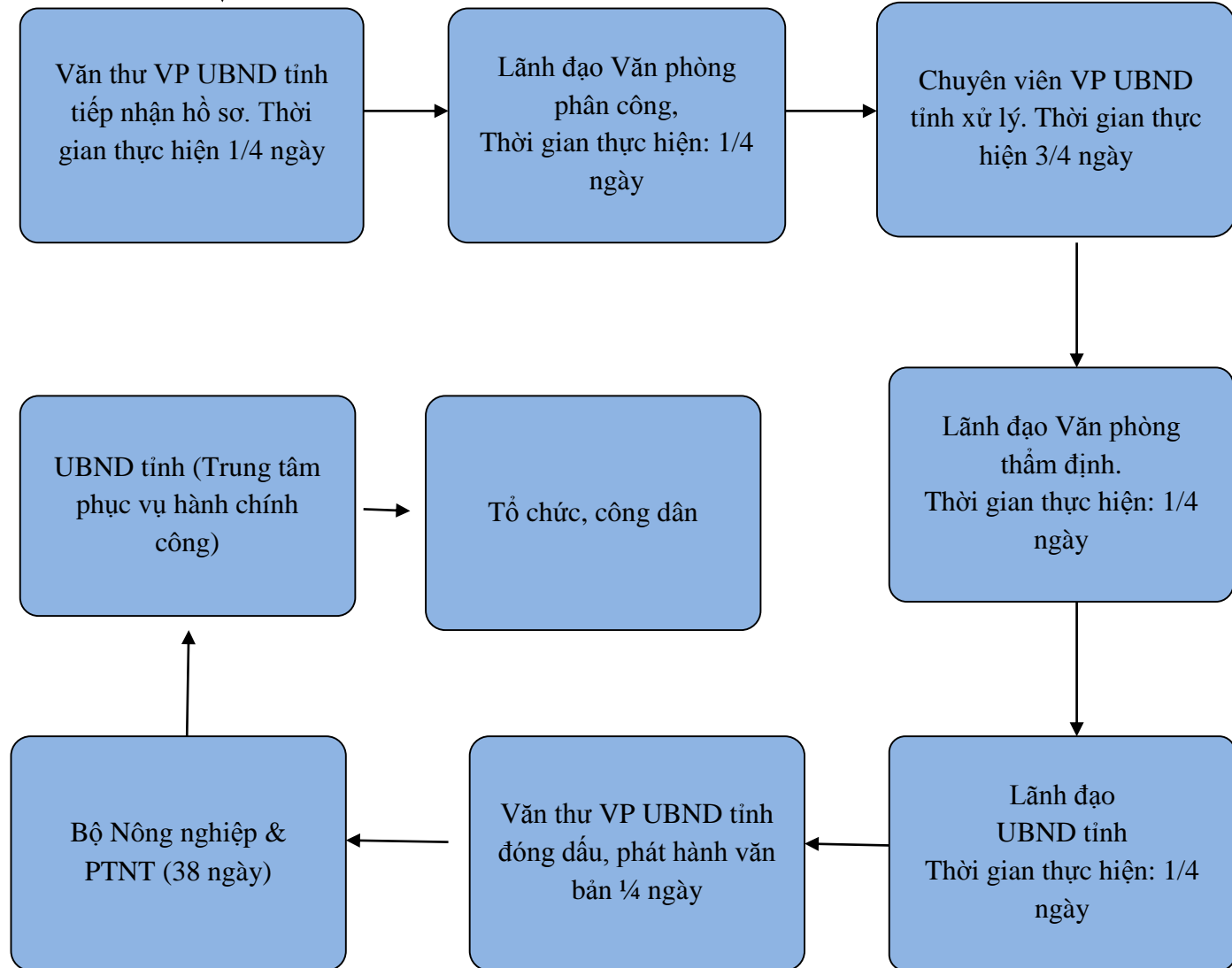
1.2. Chủ đầu tư lập dự toán, thiết kế gửi Sở Nông nghiệp và PTNT thẩm định (20 ngày)

1.3. UBND tỉnh phê duyệt dự toán, thiết kế (05 ngày)

2. Trường hợp UBND tỉnh không bố trí được quỹ đất để trồng rừng: Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh xem xét, gửi hồ sơ đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT chấp thuận việc nộp tiền TRTT về Quỹ bảo vệ PTR Việt Nam để tổ chức trồng rừng thay thế tại địa phương khác

2.1. Quy trình của Sở Nông nghiệp và PTNT (3 ngày)



2.2. Quy trình của UBND tỉnh

II. Quy trình TTHC ban hành mới (cấp huyện)

